**Mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ (Ban hành kèm theo Thông tư số 5/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập).**

***Example of labor contract regarding the performance of support position (Attached to Circular No. 5/2023/TT-BNV dated 03/5/2023 of Minister of Ministry of Home Affairs instructing the service contract form and labor contract form for some kinds of job in the state administrative agencies and public non-business units)***

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG:…*MINISTRY, DEPARTMENT, LOCALITY:.....***ĐƠN VỊ:**...............................***UNIT:……………………*-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*****SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*****Independence – Freedom - Happiness*---------------** |
| Số/*No:* /HĐLĐ | *............., ngày ...... tháng ...... năm ......**…………, on ….* |
|  |  |

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

**THỰC HIỆN CÔNG VIỆC HỖ TRỢ, PHỤC VỤ**

***LABOR CONTRACT***

***FOR PERFORMANCE OF SUPPORT POSITION***

Căn cứ [Bộ luật Lao động](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Bo-Luat-lao-dong-2019-333670.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 20 tháng 11 năm 2019;

*Pursuant to Labor Code dated 20th of November, 2019*

Căn cứ [Nghị định số 111/2022/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-111-2022-ND-CP-hop-dong-mot-so-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-510071.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 12 năm 2022 của

Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

*Pursuant to Decree No 111/2022/NĐ-CP dated 30th of December, 2022 of Government on contracts for performance of tasks of administrative bodies and public service providers;*

Căn cứ ………………….;

*Pursuant to ……………;*

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

*Pursuant to practical needs and capacibility of both parties in the contract;*

Hôm nay, ngày … tháng … năm … tại (Tên cơ quan, đơn vị) ......................., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

*Today, on … at (name of Department, Unit)…, we include the following parties:*

**BÊN A : NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

***PARTY A : EMPLOYER***

Cơ quan, đơn vị**/** *Department Unit:*.........................................................................

Địa chỉ/*Address:*.....................................................................................................

Điện thoại/*Telephone:*............................................................................................

Mã số thuế (nếu có)/*Tax code (if any):*.................................................................

Tài khoản ngân hàng/*Bank account number:*........................................................

Nơi mở tài khoản/ *Name of bank:*..........................................................................

Đại diện theo pháp luật (hoặc người được uỷ quyền):............................................

*Legal representative (or authorized representative): …………………………………………*

Văn bản uỷ quyền ký hợp đồng số: …. ngày …. tháng …. năm ….(trường hợp được uỷ quyền)

*Authorization letter for signing contract No:….(in case of authorization)*

Chức vụ/*Title:*.........................................................................................................

**BÊN B : NGƯỜI LAO ĐỘNG**

***PARTY B : EMPLOYEE***

Ông/Bà: ...................................................................................................................

*Mr/Ms:………………………………………………………………………………………*

Sinh ngày: ….. tháng ….. năm ….. Tại:..................................................................

*Date of birth: ….. in:……………………………………………………………………...*

Giới tính/ *Gender:* ..................................................................................................

Địa chỉ nơi cư trú/ *Residential address*:…………………………………………..

Điện thoại/ *Telephone:* ...........................................................................................

Mã số thuế (nếu có)/ *Tax code (if any):*...................................................................

Tài khoản ngân hàng/ *Bank account number:* ........................................................

Nơi mở tài khoản/ *Name of bank:* ..........................................................................

Email (nếu có)/ *Email (If any):* ..............................................................................

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: .......... Cấp ngày: ................Tại: ..............................

*Citizen ID card/ID card/Passport No:…. Date of issue: …… at: ………………….*

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

*Both parties agreed to sign the abor contract and undertaken to perform the following contents:*

**ĐIỀU 1**

***ARTICLE 1***

**CÔNG VIỆC, VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

***WORK, POSITION AND CONTRACT TERM***

**1. Thời hạn hợp đồng**

***1. Contract term***

(Lựa chọn một trong hai loại hợp đồng sau đây)

*(Choose one of kinds of contract bellow)*

(1.1) Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

*Party A and Party B agreed to sign the Definite-term labor contract, detailed as follow:*

Thời hạn của hợp đồng lao động: …. Tháng[[1](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn3)], kể từ ngày ...... tháng ...... năm ...... đến ngày ...... tháng ...... năm ......, trong đó thời gian thử việc (nếu có) từ ngày ...... tháng ...... năm ...... đến ngày ...... tháng ...... năm ......

*Term of the labor contract: … month[1], from …. to..., of which, the probationary period (if any) is from …. to …*

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng lao động này hết hạn, bên A và bên B phải thỏa thuận để ký kết hợp đồng lao động mới; trong thời gian chưa ký kết hợp đồng lao động mới thì quyền, nghĩa vụ và lợi ích của hai bên được thực hiện theo hợp đồng này.

*Within 30 days after this labor contract expires, Party A and Party B must agree to sign a new labor contract; during the time before such a new employment contract is concluded, the rights, obligations, and interests of the two parties shall remain effective under this contract.*

Trường hợp bên A và bên B tiếp tục thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động mới là hợp đồng xác định thời hạn thì chỉ được ký thêm 01 lần. Hết thời hạn ký hợp đồng lần thứ 2, nếu bên B vẫn tiếp tục làm việc thì phải ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

*Party A and party B are only allowed to enter into 01 more definite-term labor contract after the first labor contract expires. At the end of the second contract, if party B continues to work, both parties have to sign an indefinite-term labor contract.*

Trường hợp hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng lao động này hết hạn mà bên A và bên B không ký kết hợp đồng lao động mới và không có thỏa thuận khác thì hợp đồng này đương nhiên trở thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

*After 30 days from the expiration date of this contract, If party A and party B do not sign any new contract and do not have any other agreements, the existing contract obviously becomes an indefinite-term contract.*

(1.2) Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng không xác định thời hạn, có hiệu lực kể từ ngày....tháng.....năm.....(hoặc kể từ ngày ký kết hợp đồng)

*Party A and party B agree to sign a indefinite-term contract, which is valid from the …. (or from the date of signing the contract)*

**2. Công việc**

***2. Works***

a) Địa điểm làm việc[[2](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn4)]: .................................................................................

*a) Workplace location: …………………………………………………………….*

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý[[3](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn5)]: .......................................................................

*b) Department/Management unit [3]:……………………………………………*

c) Vị trí việc làm[[4](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn6)]: .......................................................................................

*c) Position [4]: ……………………………………………………………………...*

d) Nhiệm vụ[[5](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn7)]: ..............................................................................................

*d) Missions [5]: ……………………………………………………………………..*

**ĐIỀU 2**

***ARTICLE 2***

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

***RIGHTS AND OBLIHATIONS OF PARTY B***

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

*Beside performing rights and obligations according to the labor law and regulations of other related law, party B has to perform the following rights, obligations:*

**1. Quyền của Bên B**

***1. Rights of party B***

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

*a) Salary, bonuses and other allowances and additional payments*

- Mức lương:…………………………………………………………………

*- Offered salary: …………………………………………………………………….*

(Hai bên thỏa thuận mức lương theo một trong hai hình thức quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

*(Both parties agree to the offered salary according to one of both forms prescribed at point a, clause 2 Article 8 Decree No. 111/2022/ND-CP)*

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): ................................... được hưởng từ ngày ….. đến ngày ….

*- Salary in probation time (if any): ……… is paid from … to …*

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có):..........................................................

*- The allowances and additional payments (if any): …………………………...*

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản):..............................................

*- Form of salary payment (cash/transferring):* *…………………………………*

- Kỳ hạn trả lương:…………………………………………………………..

*- Salary payment period: …………………………………………………............*

- Tiền lương được trả vào: …………………………………………………..

*- Salary is paid on: …………………………………………………………………*

- Chế độ nâng bậc, nâng lương (ghi rõ thời gian, điều kiện và các trường hợp được nâng bậc, nâng lương nếu có):................................................................

*Regimes for promotion and pay rise (to prescribe clearly time, condition and situations for promotion and pay rise (if any));*

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có):……............................................................................................................

*Bonuses (to prescribe clearly conditions and situations of bonuses, level of bonus, if any): ……………………………………………………………………………..*

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có):.......................................................

*The travel expenses to Party B’s hometown (to prescribe clearly situations where the employees are supported travel expenses to their hometown and the level of support) (if any): ………………………………………………………………...*

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):……….............

*Support to increase professional qualifications (if any): ……………………..*

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

*Working hours, rest periods*

- Thời giờ làm việc:.........................................................................................

*Working hours: ……………………………………………………………………..*

- Thời giờ bên B được nghỉ liên tục trong ngày:.............................................

*Consecutive rest hours of party B during a day:………………………………..*

- Ngày nghỉ hằng tuần:....................................................................................

*Weekly days off:……………………………………………………………………..*

- Ngày nghỉ hằng năm:....................................................................................

*Annual days off: …………………………………………………………………….*

- Ngày nghỉ lễ, Tết:..........................................................................................

*Public holidays: …………………………………………………………………….*

c) Điều kiện lao động

*Working conditions*

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

*Party B is provided (free) the protective equipment suitable for work and is ensured occupational safety and health by party A during the working time under the contract. Party B is obligated to use, preserve protective equipment and comply with the regulations related to occupational safety and health.*

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

*Party B is obligated to cover and is entitled to social insurance, health insurance, unemployment insurance and other insurance according to regulation of law*

Liệt kê các loại bảo hiểm khác (nếu có): ........................................................

*List of other insurance (if any): …………………………………………………..*

Mức đóng của các bên cụ thể như sau[[6](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn8)]: ......................................................

*The payment rate of each party: ………………………………………………….*

d) Quyền khác theo thoả thuận[[7](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn9)]:..................................................................

*d) Other rights according to the agreements [7]:………………………………*

**2. Nghĩa vụ của bên B**

***2. Obligations of party B***

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

*a) To perform missions according to the agreements in this labor contract.*

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

*b) To provide documents, and papers to verify his/her satisfaction with standards and conditions of work at the request of Party A*

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

*c) To comply with regulations, internal rules and regulations of agencies and employers, work discipline and legal regulations*

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

*d) To comply with labor disciplinary measures and responsibility for compensation and refund in accordance with the law.*

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

*đ) To comply with the confidential regulations according to the requirement of party A*

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

*e) To comply with the management, operation, and supervision of employers.*

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

*g) Personal income tax (if any) is paid by party B. The agency or unit will temporarily deduct before paying Party B according to regulations.*

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận[[8](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn10)]: .............................................................

*h) Other obligations according to agreements [8]: ……………………………*

**ĐIỀU 3**

***ARTICLE 3***

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

***RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A***

1. Quyền của bên A

***1. Rights of party A***

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

*a) To request party B to perform works and comply with obligations according to agreements in this contract.*

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

*b) If party B violates regulations, party A has the right to unilaterally terminate the contract and request compensation.*

c) Quyền khác theo thoả thuận[[9](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn11)]:..................................................................

*c) Other rights according to agreements [9]: …………………………………..*

**2. Nghĩa vụ của bên A**

***2. Obligations of party A***

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

*a) To pay salary, and perform other policies for employees according to agreements following labor law’s regulations and other related law’s regulations.*

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

*b) To provide information, documents and essential working means and conditions for party B to perform works.*

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

*c) To ensure legal rights and interests of employees according to agreement in this contract and labor law’s regulations.*

d) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận[[10](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftn12)]: ...........................................................

*d) Other obligations according to agreement [10]: ……………………………*

**ĐIỀU 4**

***ARTICLE 4***

**TẠM HOÃN, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

***SUSPENSION AND TERMINATION OF LABOR CONTRACT***

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

*1. Suspension and termination of labor contract between both parties are performed according to regulations of labor law.*

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

*2. Party B is considered to violate the contract if it is under one of the following situations:*

a) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

*a) To fail to perform, to fully or properly perform any obligations according to the agreement in this contract.*

b) Vi phạm kỷ luật lao động.

*b) To violate labor disciplines.*

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

*c) To unilaterally terminate the contract against the laws.*

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

*3. If party A violates obligations seriously, party B has the right to unilaterally terminate the contract and request to be compensated.*

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

*4. During the probationary time, if party B is not satisfied with the job requirements, party A has the right to terminate the labor contract with party B in advance.*

**ĐIỀU 5**

 ***ARTICLE 5***

**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

***METHOD OF DISPUTE SETTLEMENT***

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật.

*During the contract performance, if there are some arising problems that need to be settled, both parties agree to solve them immediately, ensuring compliance with the law’s regulations.*

Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

*In case there is no agreement, one of the parties has the right to file a lawsuit to request a settlement from the Competent Court according to the law’s regulations.*

**ĐIỀU 6**

***ARTICLE 6***

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

***IMPLEMENTATION CLAUSE***

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ...... tháng ...... năm ......

*a) This contract is valid from ….*

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

*During the performance of the labor contract, if a party requests to add, or adjust the content of the contract, it has to notify the other party at least 03 working days in advance about the content that needs to be added, or adjusted.*

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

*If both parties reach an agreement, the addition and adjustment to the labor contract will be performed by signing the appendix or a new labor contract.*

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

*If the parties are unable to come to an agreement regarding contract amendment and supplementing, the existing labor contract shall continue to be executed.*

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

*Other labor matters not prescribed in this contract are performed according to regulations of Labor Code and other related law documents.*

d) Hợp đồng được làm thành … bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ … bản, … bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

*This contract is made into … copies having equal validity, each party keeps … copy. … copy is kept in the dossier of party B./.*

(Căn cứ vào quy định của pháp luật và nhu cầu thực tiễn, các bên có thể thoả thuận bổ sung các nội dung về quyền, nghĩa vụ của các bên và các nội dung khác quy định tại các điều khoản cụ thể)

*(Pursuant to the provisions of law and practical needs, the parties may agree to supplement the contents of the rights and obligations of the parties and other contents specified in the specific terms).*

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên A/*Party A****(Ký tên, đóng dấu)**(Sign, stamp****)*** | **Bên B/*Party B****(Ký tên)**(Sign)* |

-------------------------------------------------------------------------------------------------

Trong đó/*In which:*

[[1](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref3)] Không quá 36 tháng theo quy định của Bộ luật Lao động.

*Not over 36 month according to regulations of Labor Code.*

[[2](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref4)] Ghi cụ thể số nhà, phố, phường (thôn, xã), quận (huyện, thị xã), tỉnh, thành phố thuộc tỉnh hoặc Trung ương. Trường hợp bên B làm việc có tính chất thường xuyên ở nhiều địa điểm khác nhau thì ghi đầy đủ các địa điểm đó.

*Specify the house number, street, ward (village, commune), district (district, town), province, or central city. In case Party B works regularly in many different locations, write all those locations*

[[3](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref5)] Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

*Departments/Units of agencies and employers assigned to manage and evaluate the work quality of Party B*

[[4](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref6)] Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số [111/2022/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-111-2022-ND-CP-hop-dong-mot-so-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-510071.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank).

*To be verified by party A based on the demand (without any limitation) according to Decree No. 111/2022/ND-CP*

[[5](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref7)] Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

*Specify the duties under contractual works and the corresponding job description*

[[6](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref8)] Liệt kê mức đóng các loại bảo hiểm theo quy định và mức đóng của các bên.

*List the rate of insurance as per laws and the rate of payment of the parties.*

[[7](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref9)] Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

*Other rights as agreed are the rights that are related to characteristics, features of industry, field, and specific conditions of departments, and units using employees in conformity with the law.*

[[8](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref10)] Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

*Other obligations as agreed are the obligations that are related to characteristics, features of industry, field, and specific conditions of departments, units using employees in conformity with the law.*

[[9](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref11)] Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

*Other rights as agreed are the rights that are related to characteristics, features of industry, field, and specific conditions of departments, and units hiring employees in conformity with the law.*

[[10](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx?ac=emails#_ftnref12)] Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

*Other obligations as agreed are the obligations that are related to characteristics, features of industry, field, and specific conditions of departments, units hiring employees in conformity with the law.*